CHỦ TỊCH NƯỚC	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 456/QĐ-CTN	*Hà Nội, ngày 28 tháng 5 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc cho thôi quốc tịch Việt Nam

CHỦ TỊCH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Căn cứ Điều 88 và Điều 91 Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Luật Quốc tịch Việt Nam năm 2008;

Theo đề nghị của Chính phủ tại Tờ trình số 202/TTr-CP ngày 03/5/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho thôi quốc tịch Việt Nam đối với 44 công dân hiện đang cư trú tại Nhật Bản (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Tư pháp, Chủ nhiệm Văn phòng Chủ tịch nước và các công dân có tên trong Danh sách chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. CHỦ TỊCH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
PHÓ CHỦ TỊCH

Võ Thị Ánh Xuân

DANH SÁCH
CÔNG DÂN VIỆT NAM CƯ TRÚ TẠI NHẬT BẢN
ĐƯỢC CHO THÔI QUỐC TỊCH VIỆT NAM
(Kèm theo Quyết định số 456/QĐ-CTN ngày 28 tháng 5 năm 2024 của Chủ tịch nước)

1. **Đoàn Văn Tài**, sinh ngày 04/10/1982 tại Đồng Nai — Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân thị trấn Gia Ray, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai, Giấy khai sinh số 197 ngày 29/8/2000
Hiện trú tại: 102 Lion Mansion, 4-18-17 Fujisaki, Kawasaki ku, Kawasaki shi, Kanagawa ken, Nhật Bản
Hộ chiếu số: B9488285 cấp ngày 20/8/2014 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: 24 Đoàn Thị Điểm, khu 4, thị trấn Gia Ray, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai

2. **Phạm Nguyễn Thùy Linh**, sinh ngày 04/02/1987 tại Đồng Nai — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Xuân Trường, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai, Giấy khai sinh số 69 ngày 21/02/1987
Hiện trú tại: 102 Lion Mansion, 4-18-17 Fujisaki, Kawasaki ku, Kawasaki shi, Kanagawa ken, Nhật Bản
Hộ chiếu số: N2095903 cấp ngày 05/7/2019 tại Đại sứ quán Việt Nam tại Nhật Bản
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: 179/16 đường Ngô Quyền, khu 4, thị trấn Gia Ray, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai

3. **Đoàn Nguyên Huân**, sinh ngày 13/6/2014 tại Thành phố Hồ Chí Minh — Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân thị trấn Gia Ray, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai, Giấy khai sinh số 211 ngày 14/7/2014
Hiện trú tại: 102 Lion Mansion, 4-18-17 Fujisaki, Kawasaki ku, Kawasaki shi, Kanagawa ken, Nhật Bản

Hộ chiếu số: N2243475 cấp ngày 05/10/2020 tại Đại sứ quán Việt Nam tại Nhật Bản
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: 179/16 đường Ngô Quyền, khu 4, thị trấn Gia Ray, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai

4. **Đoàn Nguyên Lâm**, sinh ngày 29/4/2013 tại Thành phố Hồ Chí Minh — Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân thị trấn Gia Ray, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai, Giấy khai sinh số 145 ngày 10/5/2013
Hiện trú tại: 102 Lion Mansion, 4-18-17 Fujisaki, Kawasaki ku, Kawasaki shi, Kanagawa ken, Nhật Bản
Hộ chiếu số: N2243476 cấp ngày 05/10/2020 tại Đại sứ quán Việt Nam tại Nhật Bản
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: 179/16 đường Ngô Quyền, khu 4, thị trấn Gia Ray, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai

5. **Trần Anh Tuấn**, sinh ngày 31/8/1987 tại Hải Dương — Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Nguyễn Trãi, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương, Giấy khai sinh số 398 ngày 14/9/1987
Hiện trú tại: Gunma ken, Maebashi shi, Tsurugaya machi 6-2, Nhật Bản
Hộ chiếu số: C1075169 cấp ngày 19/11/2015 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: số 4 ngách 1, ngõ 7, đường Mạc Đĩnh Chi, thị trấn Nam Sách, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương

6. **Nguyễn Dương Bích Phụng**, sinh ngày 03/12/1987 tại Đồng Nai — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Xuân Hiệp, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai, Giấy khai sinh số 4277 ngày 11/01/1988
Hiện trú tại: 213-0033 Kanagawa ken, Kawasaki shi, Takatsu ku, Shimosakunobe 2-10-2 Paddy Court Denen 203, Nhật Bản

Hộ chiếu số: Q00044022 cấp ngày 22/9/2022 tại Đại sứ quán Việt Nam tại Nhật Bản
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp Suối Cát 1, xã Suối Cát, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai

7. **Trần Ngọc Phương Thảo**, sinh ngày 24/10/1980 tại Bà Rịa - Vũng Tàu — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Thắng Nhì, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Giấy khai sinh số 608 ngày 26/11/1980
Hiện trú tại: 152-0021 Higashigaoka, Meguro, Tokyo, Howaito Haimu 201, Nhật Bản
Hộ chiếu số: N1888042 cấp ngày 13/3/2018 tại Tổng Lãnh sự quán Việt Nam tại Fukuoka, Nhật Bản
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: 22 Sao Mai, Phường 7, Quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh

8. **Nguyễn Thới Duy Thanh**, sinh ngày 01/01/1986 tại Hậu Giang — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Hiệp Hưng, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang, Giấy khai sinh số 13 ngày 16/01/1995
Hiện trú tại: 316-109 Kouzenji, Ouragun, Ouramachi, Gunma 370-0616, Nhật Bản
Hộ chiếu số: N2351830 cấp ngày 19/5/2021 tại Đại sứ quán Việt Nam tại Nhật Bản
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Xã Hiệp Hưng, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang

9. **Nguyễn Văn Mạnh**, sinh ngày 02/11/1990 tại Hải Dương — Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Lạc Long, huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương, Giấy khai sinh số 86 ngày 10/10/2005
Hiện trú tại: Ibaraki ken, Kamisu shi, Horiwari 1-8-1, Nhật Bản
Hộ chiếu số: N2173752 cấp ngày 05/02/2020 tại Đại sứ quán Việt Nam tại Nhật Bản
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: thôn Kim Đậu, xã Lạc Long, huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương

10. **Trần Bình Nguyên**, sinh ngày 16/9/1987 tại Đồng Nai Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân thị trấn Long Thành, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai, Giấy khai sinh số 962 ngày 13/10/1987
Hiện trú tại: 4-29-4-803 Nishi Shinju ku, Shinjuku ku, Tokyo, Nhật Bản
Hộ chiếu số: K0022819 cấp ngày 06/5/2022 tại Đại sứ quán Việt Nam tại Nhật Bản
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: RS2.18-05, 278 Hòa Bình, phường Hiệp Tân, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh

11. **Nguyễn Thị Giáng Hương**, sinh ngày 17/5/1988 tại Thành phố Hồ Chí Minh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân thị trấn Long Thành, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai, Giấy khai sinh số 1184 ngày 06/6/1988
Hiện trú tại: 4-29-4-803 Nishi Shinju ku, Shinjuku ku, Tokyo, Nhật Bản
Hộ chiếu số: K0022818 cấp ngày 06/5/2022 tại Đại sứ quán Việt Nam tại Nhật Bản
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: RS2.18-05, 278 Hòa Bình, phường Hiệp Tân, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh

12. **Trần Anh Khoa**, sinh ngày 25/3/2014 tại Thành phố Hồ Chí Minh Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã An Phước, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai, Giấy khai sinh số 133 ngày 07/4/2014
Hiện trú tại: 4-29-4-803 Nishi Shinju ku, Shinjuku ku, Tokyo, Nhật Bản
Hộ chiếu số: N2431138 cấp ngày 21/7/2021 tại Đại sứ quán Việt Nam tại Nhật Bản
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: RS2.18-05, 278 Hòa Bình, phường Hiệp Tân, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh

13. **Trần Bá Khanh**, sinh ngày 11/3/2019 tại Nhật Bản Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Đại sứ quán Việt Nam tại Nhật Bản, Trích lục ghi chú khai sinh số 295 ngày 18/3/2019

Hiện trú tại: 4-29-4-803 Nishi Shinju ku, Shinjuku ku, Tokyo, Nhật Bản
Hộ chiếu số: Q00340220 cấp ngày 26/6/2023 tại Đại sứ quán Việt Nam tại Nhật Bản

14. **Nguyễn Mai Trúc Quỳnh**, sinh ngày 30/4/1992 tại Bà Rịa - Vũng Tàu — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân Phường 7, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Giấy khai sinh số 109 ngày 18/5/1992
Hiện trú tại: 760-0001 Kagawa ken, Takamatsu shi, Shinkita machi 19-27 Haimu Free Shia 1F, Nhật Bản
Hộ chiếu số: N1981801 cấp ngày 22/3/2019 tại Tổng lãnh sự quán Việt Nam tại Osaka, Nhật Bản
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: 106/2/31 đường Quang Trung, Phường 10, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh

15. **Nguyễn Hoàng Thiên Ân**, sinh ngày 25/3/2022 tại Nhật Bản — Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Đại sứ quán Việt Nam tại Nhật Bản, Giấy khai sinh số 776 ngày 08/4/2022
Hiện trú tại: 760-0001 Kagawa ken, Takamatsu shi, Shinkita machi 19-27 Haimu Free Shia 1F, Nhật Bản
Hộ chiếu số: K0020722 cấp ngày 08/4/2022 tại Đại sứ quán Việt Nam tại Nhật Bản

16. **Ngô Thị Khánh Hương**, sinh ngày 01/01/1991 tại Quảng Nam — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Đại Thắng, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam, Giấy khai sinh số 113 ngày 07/5/1992
Hiện trú tại: 230-0012 Kanagawa ken, Yokohama shi, Tsurumi ku, Shimosueyoshi 3-9-18, Nhật Bản
Hộ chiếu số: C0704010 cấp ngày 04/8/2015 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Đại Thắng, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam

17. **Phạm Misa**, sinh ngày 11/8/2022 tại Nhật Bản Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Đại sứ quán Việt Nam tại Nhật Bản, Giấy khai sinh số 1676 ngày 05/9/2022
Hiện trú tại: 230-0012 Kanagawa ken, Yokohama shi, Tsurumi ku, Shimosueyoshi 3-9-18, Nhật Bản
Hộ chiếu số: Q00037174 cấp ngày 22/8/2022 tại Đại sứ quán Việt Nam tại Nhật Bản

18. **Nguyễn Thanh Hải**, sinh ngày 17/02/1985 tại Vĩnh Long Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tân Long Hội, huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long, Giấy khai sinh số 9118 ngày 19/4/1985
Hiện trú tại: Hiroshima ken, Kure shi, Hironaka chou, 11-24-1104, Nhật Bản
Hộ chiếu số: N1963997 cấp ngày 06/6/2018 tại Đại sứ quán Việt Nam tại Nhật Bản
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp Tân Bình, xã Tân Long, huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long

19. **Nguyễn Thanh Thủy Tiên**, sinh ngày 17/10/2011 tại Vĩnh Long Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tân Long, huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long, Giấy khai sinh số 82 ngày 24/10/2011
Hiện trú tại: Hiroshima ken, Kure shi, Hironaka chou, 11-24-1104, Nhật Bản
Hộ chiếu số: N2242908 cấp ngày 13/8/2020 tại Đại sứ quán Việt Nam tại Nhật Bản
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp Tân Bình, xã Tân Long, huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long

20. **Nguyễn Thanh Hải Duyên**, sinh ngày 17/10/2011 tại Vĩnh Long Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tân Long, huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long, Giấy khai sinh số 81 ngày 24/10/2011
Hiện trú tại: Hiroshima ken, Kure shi, Hironaka chou, 11-24-1104, Nhật Bản

Hộ chiếu số: N2242909 cấp ngày 13/8/2020 tại Đại sứ quán Việt Nam tại Nhật Bản
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp Tân Bình, xã Tân Long Hội, huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long

21. **Trần Anh Tuấn**, sinh ngày 02/01/1982 tại Quảng Ngãi — Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Phổ An, thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi, Giấy khai sinh số 52 ngày 24/02/2022
Hiện trú tại: Sanyo Shataku A106, Okanogo 556-2, Fujioka shi, Gunma ken, Nhật Bản
Hộ chiếu số: N2434674 cấp ngày 08/10/2021 tại Đại sứ quán Việt Nam tại Nhật Bản
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: thôn Hội An 2, xã Phổ An, thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi

22. **Trần Ngọc Minh Uyên**, sinh ngày 19/11/2009 tại Thành phố Hồ Chí Minh — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Hố Nai, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, Giấy khai sinh số 825 ngày 04/12/2009
Hiện trú tại: Sanyo Shataku A106, Okanogo 556-2, Fujioka shi, Gunma ken, Nhật Bản
Hộ chiếu số: Q00249674 cấp ngày 17/3/2023 tại Đại sứ quán Việt Nam tại Nhật Bản
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: 18/49 khu phố 7, phường Hố Nai, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

23. **Trần Đức Trí**, sinh ngày 20/5/2013 tại Thành phố Hồ Chí Minh — Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Hố Nai, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, Giấy khai sinh số 411 ngày 06/6/2013
Hiện trú tại: Sanyo Shataku A106, Okanogo 556-2, Fujioka shi, Gunma ken, Nhật Bản
Hộ chiếu số: Q00249675 cấp ngày 17/3/2023 tại Đại sứ quán Việt Nam tại Nhật Bản
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: 18/49 khu phố 7, phường Hố Nai, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

24. **Hoàng Thị Yến**, sinh ngày 13/11/1986 tại Lạng Sơn Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Lại, huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn, Giấy khai sinh số 32 ngày 02/11/2004
Hiện trú tại: Gunma ken, Isesaki shi, Showa cho, 1782-11, Nhật Bản
Hộ chiếu số: C4036602 cấp ngày 10/10/2017 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Vĩnh Lại, huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn

25. **Trần Như Hiện**, sinh ngày 17/10/1984 tại Bắc Ninh Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tân Lãng, huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh, Giấy khai sinh ngày 27/3/2002
Hiện trú tại: Tochigi ken, Ashikaga shi, Hajikacho 1-8-6, Nhật Bản
Hộ chiếu số: N1929204 cấp ngày 06/02/2018 tại Đại sứ quán Việt Nam tại Nhật Bản
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: số 8 ngách 82/25 ngõ 25 đường Quang Tiến, phường Đại Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

26. **Trần Danh Trí**, sinh ngày 03/12/2014 tại Hà Nội Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tân Lãng, huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh, Giấy khai sinh số 170 ngày 29/12/2014
Hiện trú tại: Tochigi ken, Ashikaga shi, Hajikacho 1-8-6, Nhật Bản
Hộ chiếu số: N2434771 cấp ngày 12/10/2021 tại Đại sứ quán Việt Nam tại Nhật Bản
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: số 8 ngách 82/25 ngõ 25 đường Quang Tiến, phường Đại Mỗ, quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội

27. **Trần An Huy**, sinh ngày 08/01/2020 tại Nhật Bản Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Đại sứ quán Việt Nam tại Nhật Bản, Trích lục ghi chú khai sinh số 122 ngày 30/01/2020

Hiện trú tại: Tochigi ken, Ashikaga shi, Hajikacho 1-8-6, Nhật Bản
Hộ chiếu số: N2173642 cấp ngày 30/01/2020 tại Đại sứ quán Việt Nam tại Nhật Bản

28. **Nguyễn Thu Hương**, sinh ngày 27/6/1988 tại Hà Nội Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Minh Khai, quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Giấy khai sinh số 882 ngày 21/7/1988
Hiện trú tại: 501 Raionzumansyonasukayama, 1-27-5 Oji, Kita ku, Tokyo to 114-0002, Nhật Bản
Hộ chiếu số: B9588879 cấp ngày 18/9/2014 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: 145 Trương Định, phường Trương Định, quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội

29. **Khuất Thị Thu Hương**, sinh ngày 28/5/1994 tại Hà Nội Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Cổ Đông, thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội, Giấy khai sinh số 172 ngày 22/11/1994
Hiện trú tại: Tokyo to, Adachi ku, Takenotsuka 4-3-404, Nhật Bản
Hộ chiếu số: P01503575 cấp ngày 22/02/2023 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: thôn La Gián, xã Cổ Đông, thị xã Sơn Tây, Thành phố Hà Nội

30. **Giang Thanh Mộc Trà**, sinh ngày 20/10/2019 tại Hà Nội Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Cổ Đông, thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội, Giấy khai sinh số 348 ngày 29/10/2019
Hiện trú tại: Tokyo to, Adachi ku, Takenotsuka 4-3-404, Nhật Bản
Hộ chiếu số: C9322295 cấp ngày 10/11/2020 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: thôn La Gián, xã Cổ Đông, thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội

31. **Lương Thị Thùy Trang**, sinh ngày 02/01/1993 tại Đồng Nai Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Xuân Định, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai, Giấy khai sinh số 120 ngày 24/3/1993
Hiện trú tại: Kanagawa ken, Yokohama shi, Tsurumi ku, Tsukuno cho 5-1, 314, Nhật Bản
Hộ chiếu số: C0745365 cấp ngày 13/7/2015 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: 52A/2 khu phố 6, phường Tân Hòa, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

32. **Lê Thị Thu Hà**, sinh ngày 05/10/1993 tại Vĩnh Long Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường 8, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long, Giấy khai sinh số 77 ngày 13/10/1993
Hiện trú tại: Tokyo to, Arakawa ku, Nishinippori, 2-39-7, GS Haimu Nippori, room 1101, Nhật Bản
Hộ chiếu số: Q00097174 cấp ngày 06/12/2022 tại Đại sứ quán Việt Nam tại Nhật Bản
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: số 3G khóm 2, phường 8, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long

33. **Trần Văn Phụng**, sinh ngày 20/6/1990 tại Thừa Thiên Huế Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân thị trấn Phú Bài, thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế, Giấy khai sinh số 111 ngày 01/7/1992
Hiện trú tại: 811-4313 Fukuoka ken, Onga gun, Onga machi, Oiza kimori 1377-1 Abuniru Onga A205, Nhật Bản
Hộ chiếu số: Q00247717 cấp ngày 27/02/2023 tại Tổng lãnh sự quán Việt Nam tại Fukuoka, Nhật Bản
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Nhà số 3B kiệt 15, đường Trần Nguyên Đán, phường Thuận Hòa, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế

34. **Lê Thị Yến**, sinh ngày 03/7/1991 tại Bắc Ninh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Hoài Thượng, thị xã Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh, Giấy khai sinh số 272 ngày 29/7/2016

Hiện trú tại: Fukuoka ken, Fukuoka shi, Higashi ku, Shirohama danchi, 27-510, Nhật Bản
Hộ chiếu số: Q00095137 cấp ngày 26/12/2022 tại Tổng lãnh sự quán Việt Nam tại Fukuoka, Nhật Bản
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xóm 2 thôn Đại Mão, xã Hoài Thượng, thị xã Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh

35. **Phùng Thục Mai**, sinh ngày 23/11/1990 tại Thành phố Hồ Chí Minh — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân Phường 4, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Giấy khai sinh số 219 ngày 12/12/1990
Hiện trú tại: Tottori ken, Tottori shi, Yoshikata Onsen 2-632, Nhật Bản
Hộ chiếu số: C8027937 cấp ngày 15/8/2019 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: 532 Phan Văn Trị, Phường 7, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh

36. **Chun Weng Hong**, sinh ngày 19/10/2017 tại Nhật Bản — Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Tổng lãnh sự quán Việt Nam tại Osaka, Nhật Bản, Trích lục ghi chú khai sinh số 03 ngày 18/01/2018
Hiện trú tại: Tottori ken, Tottori shi, Yoshikata Onsen 2-632, Nhật Bản
Hộ chiếu số: P00202822 cấp ngày 27/7/2022 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

37. **Chun Chin Xing**, sinh ngày 27/8/2021 tại Nhật Bản — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Tổng lãnh sự quán Việt Nam tại Osaka, Nhật Bản, Trích lục ghi chú khai sinh số 607 ngày 11/10/2021
Hiện trú tại: Tottori ken, Tottori shi, Yoshikata Onsen 2-632, Nhật Bản
Hộ chiếu số: N2436642 cấp ngày 11/10/2021 tại Tổng lãnh sự quán Việt Nam tại Osaka, Nhật Bản

38. **Trần Phạm Phương Thùy**, sinh ngày 27/02/2009 tại Thành phố Hồ Chí Minh — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Phú Hữu, thị xã Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai, Giấy khai sinh số 54 ngày 05/3/2009
Hiện trú tại: Osaka fu, Daito shi, Terakawa 4-3-4, Nhật Bản
Hộ chiếu số: N1981851 cấp ngày 02/4/2019 tại Tổng Lãnh sự quán Việt Nam tại Osaka, Nhật Bản
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Cát Lái, xã Phú Hữu, thị xã Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai

39. **Trương Thị Thảo**, sinh ngày 08/8/1992 tại Hải Phòng — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Kiến Thiết, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng, Giấy khai sinh số 127 ngày 05/9/1992
Hiện trú tại: Osaka fu, Sakai shi, Higashi ku, Ishihara chou, 2chou, 324 banchi, Nhật Bản
Hộ chiếu số: B8877592 cấp ngày 04/3/2014 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: thôn Bắc Phong, xã Kiến Thiết, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng

40. **Phạm Văn Cảnh**, sinh ngày 30/9/1989 tại Thái Bình — Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Đông Trà, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình, Giấy khai sinh ngày 15/10/1989
Hiện trú tại: Osaka fu, Sakai shi, Sakai ku, Shinpodori 1-2, Nhật Bản
Hộ chiếu số: B8360535 cấp ngày 02/10/2013 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Đông Trà, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình

41. **Nguyễn Thị Cúc**, sinh ngày 27/8/1993 tại Hải Dương — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Phượng Kỳ, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương, Giấy khai sinh ngày 28/8/1993
Hiện trú tại: Nara ken, Nara shi, Minami Kyobate chou, 1 choume 177-6, Nhật Bản

Hộ chiếu số: N2333174 cấp ngày 28/4/2021 tại Tổng lãnh sự quán Việt Nam tại Osaka, Nhật Bản
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: thôn Tứ Kỳ Hạ, xã Phượng Kỳ, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương

42. **Trần Thị Minh Nguyệt**, sinh ngày 23/4/1991 tại Ninh Bình Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Lưu Phương, huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình, Giấy khai sinh số 139 ngày 03/11/2014
Hiện trú tại: Shiga ken, Hikone shi, Uocho 400-60, Nhật Bản
Hộ chiếu số: B9591131 cấp ngày 16/9/2014 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Toàn Thắng, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên

43. **Phùng Quốc Vương**, sinh ngày 20/02/1987 tại Ninh Thuận Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Quảng Sơn, huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận, Giấy khai sinh số 2501 ngày 15/3/1987
Hiện trú tại: Osaka fu, Yao shi, Misono cho 2 chome 119-22, Nhật Bản
Hộ chiếu số: N2436828 cấp ngày 09/11/2021 tại Tổng lãnh sự quán Việt Nam tại Osaka, Nhật Bản
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: thôn Đồng Tâm, xã Cù Bị, huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

44. **Phùng Nhật Minh**, sinh ngày 11/11/2017 tại Nhật Bản Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Tổng lãnh sự quán Việt Nam tại Osaka, Nhật Bản, Trích lục ghi chú khai sinh số 188 ngày 27/11/2017
Hiện trú tại: Osaka fu, Yao shi, Misono cho 2 chome 119-22, Nhật Bản
Hộ chiếu số: Q00155019 cấp ngày 14/10/2022 tại Tổng lãnh sự quán Việt Nam tại Osaka, Nhật Bản.